

U LÃNH

Nguyên: BẮT KÌ MẸ, TẠM NÀO

HÌNH THÁI: TB. $u \approx$ TB nguyên

Tiến triển $\left\{ \begin{array}{l} \text{Chỉ tại chỗ} \\ K \rightarrow \begin{array}{l} \text{XN (có thể chen ép)} \\ \text{DC} \\ \text{Tái phát (nếu cắt triệt)} \end{array} \end{array} \right.$

U LÃNH Ở VỊ TRÍ
HIỂM QUẺ CỎ
NHƯ U ĐC

GPB THAI THỂ

- có VỎ (THẺ), RANH GIỚI RÕ

- ĐƠN ĐỘC (THẺ)

- size $\left\{ \begin{array}{l} \text{NHỎ (THẺ)} \\ \text{ĐỂ LẤM} \rightarrow \text{TỎ} \end{array} \right.$

- Tiến triển $\left\{ \begin{array}{l} \text{CHẬM, TẠI CHỖ} \\ \text{DỄ DI ĐỘNG} \\ \text{DIỆN CẮT THUẦN NHẤT} \\ \text{HIỂM KHÍ HOẶC TỬ} \end{array} \right.$

U LÃNH < U GIÁP BIÊN < U ác

Bản chất $\left\{ \begin{array}{l} K \rightarrow \text{XL} \\ \text{có NHÂN BẮT THƯỜNG} \end{array} \right.$

Tiêu chuẩn chẩn đoán $\rightarrow$ tùy loại mô u. (VD) u ATGH $\rightarrow$ TCCĐ BẮT BUỘC: $\frac{0}{\text{lỗ răng}}$ có XL BM

Tiến triển $\left\{ \begin{array}{l} \rightarrow \text{LÃNH: HẦU HẾT} \\ \rightarrow \text{TÁI PHÁT \& DC: 1 SỐ} \end{array} \right.$